

第24课：我想学太极拳

1. Click vào nút **START GAME**, cap màn hình kết quả sau gửi vào nhóm ZALO

(chọn chế độ **MULTIPLE CHOICE** để chơi theo dạng trắc nghiệm hoặc **CLASSIC** để chơi theo dạng tự luận)



2. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống

- (1) 我不_____说法语，只会说一点儿英语。
- (2) 玛丽_____学太极拳。
- (3) 他感冒了，今天下午不_____来。
- (4) 我很_____学唱京剧。
- (5) 我现在还不_____看中文报。
- (6) 老师，我妈妈今天来中国，我_____请假去接她。
- (7) 这个词是什么_____？
- (8) 我_____用用你的车吗？

- (1) 今天下午你_____来吗？
- (2) 老师，玛丽不舒服，今天她不_____来上课。
- (3) 我不_____学太极拳。
- (4) 他不想学法语，_____学英语。
- (5) 你一分钟_____写多少汉字？
- (6) 他喝酒了，不_____开车，你开吧。
- (7) 这儿不_____停车。
- (8) 今天晚上我_____去看电影。

3. Chọn lỗi sai

- (1) 你想买不买词典?
- (2) 我去图书馆要看书。
- (3) 晚上她能去跟我一起。
- (4) 这件大衣太贵了，我不可以买。
- (5) 她头疼，发烧，不会来上课。
- (6) 你能去不去旅行?

4. Hoàn thành hội thoại

- (1) A: 你会电脑吗?
B: _____. 你呢?
A: _____. 你想不想学?
B: _____.
A: 我们一起学，好吗?
B: _____.
- (2) A: _____?
B: 不能。
A: _____?
B: 前边儿有停车场，那儿可以停车。
- (3) A: _____?
B: 我不会做中国菜。_____
A: 我也不会。
- (4) A: _____?
B: 今天我不想去，我们明天去吧。